

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T17XDDB
TÊN HỌC PHẦN: **VẬT LÝ ĐẠI CƯƠNG 1**
M? H ỌC PHẦN : **PHY - 101**

H ỌC KỲ **1**
T ỈN CH Ỉ **2**
L ẦN THI **1**

Ngày thi: 21/04/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15		30							55	100		
1	178214809	TRẦN QUANG	VINH	T17XDDB	10		9							7.3	8.2	Tam phap Hai	
2	178214810	NGÔ Đ?NH QUỐC	HOÀNG	T17XDDB	10		10							6.5	8.1	Tam phap Mau	
3	178214811	HUỖNH MINH	TUẤN	T17XDDB	9		5							8	7.3	Bay phap Ba	
4	178214812	ĐÀO THỂ	TÍNH	T17XDDB	10		7.5							6.5	7.3	Bay phap Ba	
5	178214813	PHAN VĂN	TÂN	T17XDDB	9.5		5.5							6.5	6.7	Sau phap Bay	
6	178214814	LÊ VĂN	THÀNH	T17XDDB	9		6.5							6.8	7.0	Bay	
7	178214815	NGUYỄN BÁ	ÁNH	T17XDDB	8.5		8.5							6	7.1	Bay phap Mau	
8	178214817	VĂN PHÚ	LỘC	T17XDDB	10		8.5							7.8	8.3	Tam phap Ba	
9	178214818	L? TRUNG	PHƯƠNG	T17XDDB	0		0						V	0.0	Khang		
10	178214819	V? ĐĂNG	KHOA	T17XDDB	0		0						V	0.0	Khang		
11	178214820	LÊ VĂN HOÀNG	THỤ	T17XDDB	9.5		7							4.5	6.0	Sau	
12	178214821	PHẠM TRƯỜNG	KIÊM	T17XDDB	8		8.5							5	6.5	Sau phap Nam	
13	178214822	NGUYỄN NGỌC	VĨ	T17XDDB	9.5		8.5							5.5	7.0	Bay	
14	178214823	DƯƠNG TẤN	QUANG	T17XDDB	0		0						V	0.0	Khang		
15	178214824	PHAN NHẬT	QU?	T17XDDB	9.5		6							9.3	8.3	Tam phap Ba	
16	178214825	NGUYỄN VĂN	HUY	T17XDDB	9.5		9							6.3	7.6	Bay phap Sau	
17	178214826	NGUYỄN Đ?NH	CƯỜNG	T17XDDB	6		5							6.5	6.0	Sau	
18	178214827	DƯƠNG ĐỨC	THÀNH	T17XDDB	9		7.5							4.8	6.2	Sau phap Hai	
19	178214829	LÊ GIA	NINH	T17XDDB	10		9							6.3	7.7	Bay phap Bay	
20	178214830	ĐINH CAO	CẢNH	T17XDDB	7		8.5							4.5	6.1	Sau phap Mau	
21	178214831	PHẠM HOÀNG	LONG	T17XDDB	9.5		5.5							3.3	0.0	Khang	
22	178214832	NGUYỄN HẢI	NAM	T17XDDB	8		6							4.8	5.6	Nam phap Sau	
23	178214833	LÊ HÙNG	CƯỜNG	T17XDDB	10		6.5							4.5	5.9	Nam phap Chen	
24	178214834	NGUYỄN VĂN	TIÊM	T17XDDB	10		9							4.8	6.8	Sau phap Tam	
25	178214835	NGUYỄN BÁ	DUY	T17XDDB	9.5		6.5							4	5.6	Nam phap Sau	
26	178214836	HOÀNG THỂ ANH	HUY	T17XDDB	0		0						V	0.0	Khang		
27	178214838	NGUYỄN DUY	HÙNG	T17XDDB	9		7.5							5.5	6.6	Sau phap Sau	
28	178214840	LÊ PHÚ	LỘC	T17XDDB	9		7							6	6.8	Sau phap Tam	
29	178214843	ĐỖ HỮU	LINH	T17XDDB	9		6.5							6	6.6	Sau phap Sau	
30	178214844	V? H ỮU	HÓA	T17XDDB	10		6.5							5	6.2	Sau phap Hai	
31	178214845	NGUYỄN	HOÀNG	T17XDDB	9		8.5							5	6.7	Sau phap Bay	
32	178214846	NGUYỄN MINH	HẢI	T17XDDB	0		0						V	0.0	Khang		
33	178214847	ĐỖ MẠNH	TUẤN	T17XDDB	0		0						V	0.0	Khang		
34	178214848	HUỖNH VĂN	HẢI	T17XDDB	10		5.5							6.8	6.9	Sau phap Chen	
35	178214849	TRỊNH DUY	LINH	T17XDDB	10		6.5							7	7.3	Bay phap Ba	
36	178224871	PHẠM XUÂN	ĐẠT	T17XDDB	9		6.5							6.8	7.0	Bay	
37	178224876	TRẦN VĂN	HIẾU	T17XDDB	10		8.5							6.3	7.5	Bay phap Nam	
38	178214850	LÊ PHƯỚC	VIÊN	T17XDDB	10		7							7.5	7.7	Bay phap Bay	
1	4405	HOÀNG ĐỨC	ÁNH	K13XDD	8		6.5							8	7.6	Bay phap Sau	
2	5699	BÙI QUANG	HẢI	K15TCD	7		7							3.5	0.0	Khang	

Ngày thi: 21/04/2012

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15		30							55	100		
3	5280	ĐỖ THANH B?NH	K15TCD	0		0							5.3	2.9	Hai ph?ng Ch?n	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	32	78%	
2	Số sinh viên nợ	9	22%	
TỔNG CỘNG :		41	100%	

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 05 năm 2012

LẬP BẢNG

KIỂM TRA

(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA

(k? và ghi r? họ tên)

PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trần Quốc Bảo

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú